

TRƯỜNG MẦM NON CẦN THẠNH

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 12/2025 LỚP LÁ (5-6 TUỔI)

I. MỤC TIÊU, HÌNH THỨC THỰC HIỆN

1. Phát triển thể chất (5h)

1.1. Trẻ thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp

Sinh hoạt

- * Hô hấp: Thổi nơ, gà gáy
- * Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên.
- * Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông chân bước sang phải, sang trái.
- * Chân: Đưa ra phía trước, đưa chân lên cao.
- * Bật: Bật tách, khép chân

1.2. Trẻ thể hiện sự nhanh nhẹn, khéo léo trong thực hiện vận động và các bài tập tổng hợp.

Giờ học

- * Bò bằng bàn tay, bàn chân 4 - 5m.
- * Trẻ biết đi nối bàn chân tiến, lùi.
- * Đi thăng bằng trên ghế thể dục, đầu đội túi cát

Sinh hoạt

- * Bò bằng bàn tay, bàn chân 4 - 5m.
- * Trẻ biết đi nối bàn chân tiến, lùi.
- * Đi thăng bằng trên ghế thể dục, đầu đội túi cát

1.3. Trẻ thể hiện sự nhanh nhẹn, khéo léo trong thực hiện vận động và các bài tập tổng hợp.

Giờ học

- * Trèo lên xuống thang chạy nhấc cao đùi.

Sinh hoạt

- * Trèo lên xuống thang chạy nhấc cao đùi.
- * Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe.

Sinh hoạt

- * Biết lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người
- * Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.

1.4. Trẻ có hiểu biết, thực hành vệ sinh cá nhân và dinh dưỡng.

Sinh hoạt

- * Biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn. **(chỉ số 15 - chuẩn 5)**
- * Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng. **(chỉ số 18 - chuẩn 5)**

- * Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp. **(chỉ số 17 - chuẩn 5)**
- * Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong dội/ giặt nước cho sạch.
- * Trẻ kiểm soát và phối hợp các cử động của bàn tay ngón tay, phối hợp tay, mắt trong một số hoạt động.

Sinh hoạt

- * Tự mặc, cởi được áo quần; cởi cúc, kéo khoá (phéc mơ tuya), xâu, luồn, buộc dây. **(chỉ số 5 - chuẩn 2)**

2. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội. (2h)

2.1 Trẻ biết hành vi và quy tắc ứng xử xã hội

Giờ học

- * Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).

Sinh hoạt

- * Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).

2.2. Trẻ biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh.

Giờ học

- * Trẻ biết tránh người lạ bế ẵm, cho bánh kẹo, uống nước ngọt, rủ đi chơi...

Sinh hoạt

- * Trẻ có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xưng hô lễ phép với người lớn hơn.
- * Trẻ biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc

Sinh hoạt

- * Thích chăm sóc, bảo vệ cây cối, con vật quen thuộc. **(chỉ số 39 - chuẩn 9)**
- * Trẻ có mối quan hệ tích cực với bạn bè và người lớn

Sinh hoạt

- * Thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, đồ dùng, đồ chơi với những người gần gũi. **(chỉ số 44 - chuẩn 10)**
- * Trẻ có các hành vi thích hợp trong ứng xử xã hội .

Sinh hoạt

- * Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng”- “sai”, “tốt” - “xấu” của con người đối với môi trường. **(chỉ số 56 - chuẩn 12)**
- * Trẻ tin tưởng vào khả năng của bản thân, mạnh dạn, tự tin, tự lực.
- * Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn).
- * Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.

Giờ học

- * Kể chuyện theo đồ vật, theo, kể chuyện sáng tạo.

Sinh hoạt

- * Kể chuyện theo đồ vật, theo, kể chuyện sáng tạo.

3. Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp (6h)

3.1. Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.

Giờ học

** Nhận dạng được chữ 29 chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.(chỉ số 91 - chuẩn 19):*

+ P - Q

Sinh hoạt

** Nhận dạng được chữ 29 chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.(chỉ số 91 - chuẩn 19):*

+ P - Q

3.2. Trẻ nghe hiểu lời nói

Giờ học

** Trẻ hiểu nghĩa một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi.(chỉ số 63-chuẩn 14)*

** Nghe hiểu nội dung truyện kể, thơ phù hợp với độ tuổi (chỉ số 64 - chuẩn 14):*

+ Truyện " Cây vú sữa"

+ Truyện " Sự tích các loài hoa"

+ Thơ " Ăn quả"

Sinh hoạt

** Trẻ hiểu nghĩa một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi.(chỉ số 63-chuẩn 14)*

** Nghe hiểu nội dung truyện kể, thơ phù hợp với độ tuổi (chỉ số 64 - chuẩn 14):*

+ Truyện " Cây vú sữa"

+ Truyện " Sự tích các loài hoa"

+ Thơ " Ăn quả"

** Kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.*

Sinh hoạt

** Kể lại được nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định.(chỉ số 71 - chuẩn 15)*

Giờ học

** Kể lại được nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định.(chỉ số 71 - chuẩn 15)*

** Trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.*

Sinh hoạt

** Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích.*

** Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn).*

* Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.

Giờ học

* Kể chuyện theo đồ vật, theo, kể chuyện sáng tạo.

Sinh hoạt

* Kể chuyện theo đồ vật, theo, kể chuyện sáng tạo.

4. Phát triển nhận thức (8h)

4.1. Trẻ thể hiện một số hiểu biết về môi trường tự nhiên

Chủ đề

* Gọi tên nhóm cây cối theo đặc điểm chung; ích lợi và tác hại của chúng. (**chỉ số 92 - chuẩn 20**)

+ Quả

+ Hoa

Sinh hoạt

* Gọi tên nhóm cây cối theo đặc điểm chung; ích lợi và tác hại của chúng (**chỉ số 92 - chuẩn 20**)

+ Quả

+ Hoa

** Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật (chỉ số 93 - chuẩn 20)*

** Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra. (Chỉ số 95-chuẩn 21)*

** Trẻ biết phân loại các đối tượng theo 2 - 3 dấu hiệu.*

Chủ đề

** Phân loại hoa theo 2 - 3 dấu hiệu*

** Phân loại quả theo đặc điểm, lợi ích, tác hại,..*

Sinh hoạt

** Phân loại hoa theo 2 - 3 dấu hiệu*

** Phân loại quả theo đặc điểm, lợi ích, tác hại,..*

3.3 Trẻ nói được vị trí của bản thân trong gia đình, giới thiệu được các thành viên trong gia đình.

Chủ đề

** Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình.*

Sinh hoạt

** Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình.*

3.4. Trẻ có một số hiểu biết về số, số đếm

Giờ học

** Trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 8, nhận biết số lượng 8, sử dụng các số từ 1-8 để chỉ số lượng; thêm, bớt để tạo nhóm có 8 đối tượng. (chỉ số 104 - chuẩn 23).*

Sinh hoạt

** Trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 8, nhận biết số lượng 8, sử dụng các số từ 1-8 để chỉ số lượng; thêm, bớt để tạo nhóm có 8 đối tượng. (chỉ số 104 - chuẩn 23).*

3.5. Trẻ kể tên lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội.

Chủ đề

** Tìm hiểu các hoạt động Tết Nguyên Đán*

** Chào đón năm mới*

Sinh hoạt

** Tìm hiểu các hoạt động Tết Nguyên Đán*

** Chào đón năm mới*

3.6. Trẻ sử dụng được một số dụng cụ để đo, đo so sánh và nói kết quả.

Giờ học

* Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau.

Sinh hoạt

* Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau.

3.7. Trẻ biết tách, gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau

Giờ học

* Tách, gộp các nhóm đối tượng và đếm trong phạm vi 8

Sinh hoạt

* Tách, gộp các nhóm đối tượng và đếm trong phạm vi 8

* Trẻ biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu.

Sinh hoạt

* Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.

5. Phát triển thẩm mỹ (7h)

5.1. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát.

Giờ học

* Nghe và nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát (**chỉ số 99 - chuẩn 22**):

+ "Vườn cây của ba" " quả gì"

+ " Gia đình nhỏ hạnh phúc to"

Sinh hoạt

* Nghe và nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát (**chỉ số 99 - chuẩn 22**):

+ "Vườn cây của ba" " quả gì"

+ " Gia đình nhỏ hạnh phúc to"

5.2. Trẻ vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức khác nhau.

Sinh hoạt

* Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc. (**Chỉ số 101- chuẩn 22**)

+ Múa " Màu hoa "

Giờ học

* Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc. (**Chỉ số 101- chuẩn 22**)

+ Múa " Màu hoa "

5.3. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét, bố cục và biết nhận xét các sản phẩm đó.

Giờ học

* Phối hợp các kĩ năng vẽ, gấp tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục:

- + Vẽ: vườn cây ăn quả (đề tài)
- + Vẽ: người thân trong gia đình { đề tài)
- + Cắt, dán hoa
- + Cắt dán hoa từ bàn tay

Sinh hoạt

* Phối hợp các kĩ năng vẽ, gấp tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục:

- + Vẽ: vườn cây ăn quả (đề tài)
- + Vẽ: người thân trong gia đình { đề tài)
- + Cắt, dán hoa
- + Cắt dán hoa từ bàn tay

5.4. Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.

Sinh hoạt

* *Nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình. (chỉ số 103 - chuẩn 22)*